

Số: 104/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hoá, ngày 31 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC I - THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2025/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2025, về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Kim DC - sinh năm 1987

Nơi thường trú: Phố 4, phường HR, tỉnh Thanh Hoá. Nơi ở hiện nay: Lô CL 03 - 06 MBQH 6145, phường DT, tỉnh Thanh Hoá.

2. Chị Nguyễn TH - sinh năm 1989

Nơi thường trú: Phố 4, phường HR, tỉnh Thanh Hoá. Nơi ở hiện nay: Lô CL 03 - 06 MBQH 6145, phường DT, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 12 năm 2025, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự, nội dung thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Kim DC và chị Nguyễn TH đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Kim DC và chị Nguyễn TH có 02 con chung là cháu Kim Phương Bảo An - sinh ngày 04/11/2016 và cháu Kim Phúc Khang - sinh ngày 29/10/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận, chị Huệ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu An và cháu Khang, anh Chung cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu (02 cháu là 6.000.000 đồng/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh Kim DC và chị Nguyễn TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Kim DC và chị Nguyễn TH thỏa thuận, chị

Huệ chịu trách nhiệm nộp lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Kim DC và chị Nguyễn TH.

- Về con chung: Công nhận cháu Kim Phương Bảo An - sinh ngày 04/11/2016 và cháu Kim Phúc Khang - sinh ngày 29/10/2020 là con chung của anh Chung, chị Huệ. Giao cháu An và cháu Khang cho chị Huệ trực tiếp nuôi dưỡng, anh Chung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng/01 tháng/01 cháu (02 cháu là 6.000.000 đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01 năm 2026 cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên.

Anh Chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Kim DC và chị Nguyễn TH không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn TH phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị Huệ đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/25E, số: 0003821, ngày 08/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Chị Huệ đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 - Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND P.ĐT, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Xuân Hùng